TÒA ÁN NHÂN DÂN TP HÀ NỘI
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY
Bản án số: 55/2022/HSST
Ngày 24 tháng 03 năm 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Huy
Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Quang Khánh.
2. Ông Nguyễn Văn Sơn

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Anh Quang - Cán bộ Tòa án nhân dân Quận C, thành phố N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Cầu Giấy tham gia phiên tòa: Ông Nghiêm Đình Trọng- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 03 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Cầu Giấy, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 35/2022/HSST ngày 25/02/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Công K, sinh ngày 14/10/ 1997; HKDKTT: tổ 1, khu Vĩnh Trung, phường MK, thị xã ĐK, tỉnh QN. Nơi ở: Số 38 ngách 193/64 PD, quận BT, thành phố N. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa 12/12; Con ông: Trần Văn H - sinh năm: 1972; Con bà: Tạ Thu L- sinh năm 1976; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con lớn.

Danh chỉ bản số 618 lập ngày 29 tháng 10 năm 2021 tại Công An quận C.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 16/10/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1 – Công an Thành phố N, Số giam: 5345 A2/4.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Khoảng 14h30' ngày 16/10/2021, tổ công tác công an phường DVH, quận C làm nhiệm vụ tại khu vực ngõ 4 DT, phường DVH, quận C, thành phố N phát hiện, bắt quả tang đối tượng Trần Công K và Lê Anh T có biểu hiện nghi vấn liên quan

đến ma túy nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện thu giữ trong lòng bàn tay trái của K 01 túi nilong bên trong chứa thảo mộc khô. Tại chỗ, K khai là ma túy Cần sa của K mua để bán lại cho T kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt giữ. Kiểm tra T phát hiện thu giữ của 01 điện thoại di động Nokia màu xanh sim số: 0877841031 và 300.000 đồng. Ngoài ra, còn thu giữ của K 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus sim số: 096334243 và 01 xe máy nhãn hiệu SYM màu đen bạc BKS 14Z1- 117.87.

Tổ công tác đã lập biên bản, niêm phong tang vật và đưa K, T về để làm rõ.

Kết luận giám định số 1575/ KLGĐ – PC09 ngày 23/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố N kết luận:

Thảo mộc khô (dạng thân, lá, cành) bên trong 01 túi nilong là Cần sa khối lượng: 0,962 gam.

Tại cơ quan công an, Trần Công K khai nhận: Bản thân K có sử dụng Cần sa. Do không có tiền tiêu xài cá nhân nên K mua Cần sa để sử dụng và bán lại để kiếm lời. Sáng ngày 25/10/2021, K sử dụng tài khoản Facebook: "LM" mua của người không quen biết 300.000 ma túy Cần sa tại khu cầu vượt MD. Sau đó K mang Cần sa về phòng trọ số 38 ngách 193/64 Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành N chia số Cần sa vừa mua được thành 02 phần, một phần K sử dụng, phần còn lại K để trong túi nilong để bán. Sau đó khảnh vào tài khoản Facebook "LM" đăng bán số Cần sa với giá 300.000 đồng, một lúc sau có tài khoản Facebook "LN" do Lê Anh T hỏi mua số Cần sa trên và hẹn nhau tại đầu ngõ 4 DT, phường DVH, quận C, N để giao dịch mua bán ma túy. Khoảng 14 ngày 16/10/2021, K đi xe máy nhãn hiệu SYM màu đen bạc BKS 14Z1- 117.87 đến địa điểm đã hẹn thì K lấy điện thoại của K gọi vào số 0877841031 của T thì thấy T đứng gần đó. Khi K và T chuẩn bị giao dịch mua bán ma túy thì cơ quan công an phát hiện bắt quả tang thu giữ tang vật như đã nêu trên, K khai đây là lần đầu tiên K bán ma túy cho T.

Lời khai của Lê Anh T phù hợp với lời khai của Trần Công K, phù hợp với nội dung trên.

Xét nghiệm ma túy trong nước tiểu của Trần Công K cho kết quả dương tính với ma túy, còn Lê Anh T âm tính với ma túy.

Chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus sim số: 096334243 thu giữ của Trần Công K, K và T dùng liên lạc mua bán ma túy.

Đối với chiếc điện thoại Nokia sim số 0877841031 và số tiền 300.000 đồng thu giữ của Lê Anh T đây là vật có giá trị chứng minh, cơ quan điều tra đã thu thập và chuyển hóa đầy đủ tài liệu chứng cứ nên ngày 09/2/2022, Cơ quan điều tra đã trao trả cho Lê Anh T.

Đối với chiếc xe nhãn hiệu SYM màu đen bạc BKS 14Z1- 117.87 quá trình điều tra xác định là của chị Tạ Thị P chị P Khai cuối tháng 9/2021, chị P cho Trần

Công K mượn, K gọi chị P là bác ruột. Khi K dùng xe đi bán ma túy chị P không biết nên ngày 09/02/2022, Cơ quan điều tra đã trao trả cho chị P. Chị P đã nhận lại không có yêu cầu gì.

Đối với Lê Anh T là người đi mua ma túy để sử dụng nhưng chưa kịp mua thì bị bắt nên không đủ căn cứ xử lý hình sự.

Đối với người bán ma túy cho K, do K không biết tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKSCG ngày 21 tháng 02 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận Cầu Giấy đề nghị truy tố bị cáo Trần Công K về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 251 BLHS 2015.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Cầu Giấy sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, xét nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 điều 52; điều 38; điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo mức án từ 26 đến 30 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: không

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy phong bì niêm phong trong có chứa 01 túi nilon chứa ma túy có chữ ký của Trần Công K và của giám định viên;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại lphone 6 Plus lắp sim số 0963334243.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi Mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Quá trình điều tra, truy tố liên quan đến đến việc giải quyết vụ án (Về hành vi, các quyết định tố tụng), Điều tra viên, kiểm sát viên đã tiến hành đúng các quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ diễn biến vụ án đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 16/10/2021, tại ngõ 4 DT, phường

DVH, quận C, thành phố N, Trần Công K đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, mục đích kiếm lời và sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường DVH phát hiện và thu giữ.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định cùng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Trần Công K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Khoản 1 Điều 251 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Do vậy phải áp dụng mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một khoảng thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

Xem xét quyết định mức hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo đang bị tạm giam, để đảm bảo việc thi hành án, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày (bốn mươi lăm ngày), kể từ ngày tuyên án.

Đối với Lê Anh T là người đi mua ma túy để sử dụng nhưng chưa kịp mua thì bị bắt. Xét nghiệm ma túy T âm tính nên không đủ căn cứ xử lý hình sự.

[3] Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong có chữ ký của Trần Công K và của giám định viên Vũ Việt C trên mép dán phong bì niêm phong. Trong phong bì có 01 (một) túi nilon chứa ma túy;

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại lphone 6S màu trắng bên trong có sim (không xác định được số sim).

[4] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng: *Khoản 1 Điều 251 ; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điều 47 Bộ Luật hình sự năm 2015; các Điều 106; 136; 331; 333 Bộ Luật tố tụng hình sự*

năm 2015; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố: Bị cáo Trần Công K phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo **Trần Công K 26** (hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/10/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong có chữ ký của Trần Công K và của giám định viên Vũ Việt Cường trên mép dán phong bì niêm phong. Trong phong bì có 01 (một) túi nilon chứa ma túy.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại lphone 6S màu trắng bên trong có sim (không xác định được số sim).

(Các vật chứng hiện đang bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự quận C, thành phố N, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/02/2022 giữa Công an quận C, thành phố N và Chi cục Thi hành án dân sự quận C, thành phố N).

4. Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Trần Công K phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Anh Huy

Nơi nhận:
-VKSND Quận Cầu Giấy;
- Công an Quận Cầu Giấy;
- Thi hành án Quận Cầu Giấy;
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ, lưu VP.